

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngành Kế toán trình độ cao đẳng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 700/QĐ-ĐHAG ngày 19/4/2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học An Giang)

Chú thích thang Trình độ năng lực

TĐNL	Yêu cầu về năng lực	Mô tả
1	Biết	Có biết/có nghe qua
2	Hiểu	Có hiểu biết/có thể tham gia
3	Ứng dụng	Có khả năng ứng dụng
4	Phân tích	Có khả năng phân tích
5	Đánh giá	Có khả năng đánh giá
6	Sáng tạo	Có khả năng sáng tạo

Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và trình độ năng lực yêu cầu (Program learning outcomes – X.x.x)

Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp, kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân, năng lực thực hành nghề nghiệp:

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
1	Kiến thức và lập luận ngành	
1.1	Kiến thức đại cương	
1.1.1	Kiến thức lý luận chính trị	3
1.1.2	Kiến thức khoa học xã hội	3
1.1.3	Kiến thức khoa học tự nhiên	3
1.1.4	Kiến thức ngoại ngữ	3
1.1.5	Kiến thức tin học	3
1.1.6	Kiến thức giáo dục thể chất	3
1.1.7	Kiến thức giáo dục quốc phòng	3
1.1.8	Kiến thức giới thiệu ngành	3
1.2	Kiến thức cơ sở ngành	
1.2.1	Kiến thức kinh tế học	3
1.2.2	Kiến thức quản trị học	3
1.2.3	Kiến thức lý thuyết tài chính – tiền tệ	3
1.2.4	Kiến thức nguyên lý kế toán	3

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
1.3	<i>Kiến thức chuyên ngành</i>	
1.3.1	Kiến thức kế toán tài chính	4
1.3.2	Kiến thức kế toán chi phí	4
1.3.3	Kiến thức kế toán quản trị	4
1.3.4	Kiến thức tổ chức công tác kế toán	4
1.3.5	Kiến thức kiểm toán	4
1.3.6	Kiến thức thuế	4
1.3.7	Kiến thức quản trị tài chính	4
1.3.8	Kiến thức quản trị doanh nghiệp	4
1.4	<i>Kiến thức thực tập và tốt nghiệp</i>	
1.4.1	Đánh giá việc tổ chức công tác kế toán	5
1.4.2	Đề xuất biện pháp hoàn thiện công tác kế toán	6
2	<i>Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp</i>	
2.1	<i>Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề</i>	
2.1.1	Nhận diện vấn đề cần giải quyết	4
2.1.2	Xác định bản chất vấn đề cần giải quyết	4
2.1.3	Xác định cách thức giải quyết vấn đề	4
2.1.4	Tiến hành giải quyết vấn đề	4
2.2	<i>Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức</i>	
2.2.1	Phát hiện vấn đề cần nghiên cứu, khám phá	3
2.2.2	Nghiên cứu, khám phá vấn đề một cách độc lập	4
2.2.3	Đánh giá các tài liệu liên quan vấn đề cần nghiên cứu, khám phá	5
2.2.4	Đề xuất cách thức áp dụng vấn đề vừa nghiên cứu, khám phá	6
2.3	<i>Khả năng tư duy hệ thống</i>	
2.3.1	Xem xét vấn đề với cách nhìn tổng thể	4
2.3.2	Phân tích vấn đề trên nhiều khía cạnh	4
2.3.3	Xác định mối quan hệ, tương tác trong hệ thống	4
2.3.4	Liên kết các thành phần trong hệ thống	4
2.4	<i>Kỹ năng và phẩm chất cá nhân</i>	
2.4.1	Xử lý công việc linh hoạt, nhạy bén	5
2.4.2	Tinh thần trách nhiệm cao, cẩn thận, tỉ mỉ	5
2.4.3	Tinh thần cầu tiến, ham học hỏi	5
2.4.4	Tự kiểm soát, tự kỷ luật bản thân	5
2.5	<i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức cá nhân</i>	

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
2.5.1	Thái độ trung thực, khách quan	5
2.5.2	Ý thức tổ chức kỷ luật	5
2.5.3	Giữ gìn uy tín cá nhân	5
2.5.4	Tinh thần tập thể, quan tâm và chia sẻ	5
2.6	<i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp</i>	
2.6.1	Thẳng thắn, trung thực trong các mối quan hệ	5
2.6.2	Xử lý công việc một cách khách quan, không thiên vị	5
2.6.3	Thận trọng trong xử lý công việc	5
2.6.4	Bảo mật thông tin nghề nghiệp	5
2.6.5	Giữ gìn uy tín nghề nghiệp	5
2.7	<i>Kỹ năng và phẩm chất đạo đức xã hội</i>	
2.7.1	Ứng xử đúng đắn với các cơ quan, tổ chức khác	5
2.7.2	Ý thức trách nhiệm với cộng đồng, xã hội	5
2.7.3	Hài hòa lợi ích cá nhân, tổ chức với lợi ích xã hội	5
2.7.4	Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân	5
3	<i>Kỹ năng và phẩm chất giữa các cá nhân</i>	
3.1	<i>Làm việc theo nhóm</i>	
3.1.1	Lãnh đạo, tổ chức, điều hành nhóm	5
3.1.2	Trình bày và bảo vệ quan điểm của mình	5
3.1.3	Thảo luận và hợp tác với các thành viên trong nhóm	5
3.1.4	Tổng hợp kết quả sau quá trình làm việc nhóm	5
3.2	<i>Giao tiếp</i>	
3.2.1	Kỹ năng diễn đạt, thuyết trình	5
3.2.2	Kỹ năng lắng nghe, đặt câu hỏi, hỏi đáp	5
3.2.3	Kỹ năng đàm phán, thương lượng	5
3.3	<i>Giao tiếp sử dụng ngoại ngữ</i>	
3.3.1	Tiếng Anh giao tiếp	3
3.3.2	Tiếng Anh chuyên ngành	3
4	<i>Năng lực thực hành nghề nghiệp</i>	
4.1	<i>Nhận thức bối cảnh xã hội và ngoại cảnh</i>	
4.1.1	Vai trò của kế toán trong nền kinh tế thị trường	5
4.1.2	Đặc điểm hệ thống kế toán Việt Nam	5
4.1.3	Hệ thống các văn bản pháp quy về kế toán của Việt Nam	5
4.2	<i>Nhận thức bối cảnh tổ chức</i>	

Ký hiệu	Chủ đề chuẩn đầu ra	TĐNL
4.2.1	Tình hình hoạt động kinh doanh hiện tại của tổ chức	5
4.2.2	Đặc điểm hệ thống kế toán hiện tại của tổ chức	5
4.2.3	Những thay đổi cần thiết trong hệ thống kế toán của tổ chức	5
4.3	<i>Hình thành ý tưởng</i>	
4.3.1	Xác định mục tiêu và yêu cầu thiết kế hệ thống kế toán	5
4.3.2	Xác định chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận kế toán	5
4.3.3	Mô hình hóa ý tưởng thiết kế hệ thống kế toán	6
4.3.4	Lập kế hoạch thiết kế hệ thống kế toán	5
4.4	<i>Xây dựng phương án</i>	
4.4.1	Xây dựng các giai đoạn thiết kế hệ thống kế toán	5
4.4.2	Phác thảo sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán	5
4.4.3	Xác định chế độ kế toán và các chính sách kế toán áp dụng	5
4.4.4	Xây dựng quy trình luân chuyển chứng từ kế toán và hạch toán	6
4.5	<i>Thực hiện phương án</i>	
4.5.1	Triển khai việc thiết kế hệ thống kế toán theo các giai đoạn	5
4.5.2	Tổ chức công tác nhân sự đảm trách từng phần hành kế toán	5
4.5.3	Tổ chức hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán	5
4.5.4	Kiểm tra việc luân chuyển chứng từ kế toán và hạch toán	5
4.6	<i>Vận hành phương án</i>	
4.6.1	Đánh giá mức độ đáp ứng nhu cầu thông tin của hệ thống kế toán	5
4.6.2	Đánh giá tính hiệu quả của hệ thống kế toán	5
4.6.3	Khắc phục những hạn chế của hệ thống kế toán	6